

# ĐẶC ĐIỂM LOẠI HÌNH CỦA TIẾNG VIỆT

(Tiếp theo)

(1 tiết)

## I – MỤC TIÊU CẦN ĐẠT

Giúp HS :

– Hiểu được vai trò quan trọng của trật tự từ và hư từ trong tiếng Việt, như một đặc điểm của loại hình ngôn ngữ đơn lập.

– Biết vận dụng những hiểu biết trên vào việc đọc - hiểu văn bản và làm văn.

## II – NHỮNG ĐIỂM CẦN LƯU Ý

**1.** Không dùng sự biến đổi hình thái để thể hiện ý nghĩa ngữ pháp, thì bù lại, tiếng Việt đẩy mạnh việc sử dụng trật tự từ. Như thế, vai trò quan trọng của trật tự từ là một vấn đề có ý nghĩa loại hình học. Điều đó không có nghĩa các ngôn ngữ thuộc loại hình phi đơn lập không sử dụng trật tự từ, nhưng có thể nói ngôn ngữ càng đẩy mạnh việc biến đổi hình thái thì trật tự từ càng mất đi tầm quan trọng.

Cần lưu ý rằng không phải bao giờ thay đổi trật tự từ cũng dẫn đến sự thay đổi về quan hệ ngữ pháp hay về thông tin cơ bản của câu ; nhưng ngay trong trường hợp này, so với trật tự từ thông thường, bao giờ cũng có cái thường được gọi là "thông tin bổ sung". Trong *Xanh om cổ thụ tròn xoè tán / Trắng xoá trảng giang phẳng lặng tờ*, thì *xanh om* và *trắng xoá* ở vị trí hơi khác thường, vì Hồ Xuân Hương muốn nêu bật cái ấn tượng về màu sắc của cây, của sông.

Trong văn chương, nhất là thơ, để đạt hiệu quả cần thiết, nhiều tác giả không ngần ngại vi phạm trật tự từ. Chẳng hạn, Tản Đà vẫn viết : *Cỏ vàng cây đỏ bóng tà tà dương*, tuy tiếng Việt đúng ngữ pháp phải nói *bóng dương tà tà* – viết như thế, câu thơ khiến người ta như thấy ánh nắng đang ngả dần trước mắt. Hay Nguyễn Du vẫn viết : *Nay hoàng hôn đã lại mai hôn hoàng* tuy tiếng Việt nói *hoàng hôn*, chứ không nói *hôn hoàng* – cách đảo ngữ này tả được cái tâm trạng đau đớn của Kiều trong lầu xanh : mở đầu là *hoàng hôn*, rồi kết thúc là *hôn hoàng*, khoá chặt đời Kiều lại – ngày tháng dần trôi, tưởng như thay đổi mà chẳng đổi thay gì hết.

2. Bên cạnh việc sử dụng trật tự từ, tiếng Việt còn sử dụng hư từ. Như thế, đây cũng là một vấn đề có ý nghĩa loại hình học.

Một cách tổng quát, có thể cho hư từ là từ không có ý nghĩa từ vựng chân thực. Thuộc vào hư từ là những từ loại như liên từ (*và, với,...*), giới từ (*của, trong,...*), tình thái từ (*à, ư,...* ; *chỉ, những,...*),...

Cần lưu ý là nhiều hư từ vốn bắt nguồn từ thực từ và cùng tồn tại song hành với thực từ ấy. Chẳng hạn, trong *Anh sống ở<sub>1</sub> đâu ?* và *Tôi ở<sub>2</sub> nhà*, *Lấy cho<sub>1</sub> tôi cuốn sách ấy* và *Anh cho<sub>2</sub> nó cuốn sách* thì *ở<sub>1</sub>*, *cho<sub>1</sub>* là hư từ, còn *ở<sub>2</sub>*, *cho<sub>2</sub>* là thực từ ; trong *Xin chị đi<sub>1</sub> đi<sub>2</sub> !* hay *Số tiền ấy không khéo mát<sub>1</sub> mát<sub>2</sub> !* thì *đi<sub>1</sub>*, *mát<sub>1</sub>*, là thực từ, còn *đi<sub>2</sub>*, *mát<sub>2</sub>* là hư từ. Điều này gây khó khăn trong việc nhận diện hư từ.

Mặt khác, cũng nên lưu ý hiện tượng một hư từ có thể có nhiều cách dùng. Chẳng hạn, *những* chỉ số phức (số nhiều) và không xác định trong *Quạt nồng ấp lạnh những ai đó giờ*, nhưng lại biểu thị ý nhấn mạnh số lượng quá nhiều ở *Đi đâu mà quần áo những bùn là bùn*.

### III – TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC DẠY HỌC

#### **Bài tập 1**

Xem lại cách phân tích của SGK về trật tự từ trong *Mình nhớ ta* và *Ta nhớ mình* để trả lời.

Khi đứng trước động từ vị ngữ, *dân tộc ta, nhân dân ta, non sông đất nước ta* là chủ ngữ, biểu thị chủ thể ; còn khi đứng sau, nó là bổ ngữ, biểu thị đối tượng. Sự khác biệt về chức năng ngữ pháp và về nghĩa đó là do sự thay đổi trật tự từ.

GV có thể phân tích thêm : Cách diễn đạt ở câu điệu văn trên là để nói đến sự gắn bó máu thịt giữa Tổ quốc với Chủ tịch Hồ Chí Minh.

### ***Bài tập 2***

GV cho HS đưa câu thơ *Giữa giường thất bảo ngói trên một bà* trở về trật tự bình thường (có thể bỏ bớt từ, nếu cần thiết), rồi so sánh với câu thơ gốc. Yêu cầu HS cho biết trong hai câu thơ hình ảnh của Hoạn Bà khác nhau như thế nào, từ đó khẳng định hiệu quả tu từ của câu thơ gốc.

### ***Bài tập 3***

Trong hai câu : a) *Cuộc săn những người nô lệ đã kết thúc*, và b) *Cuộc săn của những người nô lệ đã kết thúc*, sự khác biệt chỉ là có hay không có giới từ *của*. Đây là hư từ chỉ sở hữu, thành thử ở a), những người nô lệ là đối tượng của cuộc săn, trong khi ở b), họ là người tiến hành cuộc săn.

### ***Bài tập 4***

GV cho HS tra *Từ điển tiếng Việt* để xác định nghĩa của từ *lại* theo yêu cầu của bài tập.

*Thằng bé chạy lại chỗ ông nội* : *lại* chỉ một sự di chuyển trong phạm vi rất gần. *Thằng bé đọc lại bài thơ "Con cóc"* : *lại* chỉ sự tái diễn của hành động, thường do thấy là cần thiết. *Thằng bé lại đọc sang sảng bài thơ "Con cóc"* : có hai khả năng : a) *lại* chỉ sự tái diễn một hành động (chẳng hạn, cách đây có nửa giờ thằng bé đã đọc bài thơ *Con cóc* rồi, bây giờ nó lại đọc) ; b) *lại* chỉ một sự ngược chiều với một hành động khác hay với lẽ thường (chẳng hạn, trong khi cô chị đang hí hoáy làm thơ thì thằng bé lại đọc sang sảng bài thơ *Con cóc*, có ý cạnh khoé chị mình).

Cơ sở để tách thành nhiều từ đồng âm hay gộp thành một từ nhiều nghĩa là có hay không có một sự liên hệ nào đó giữa các nghĩa của hình thức đang xét. Trong *chạy lại*, thì *lại* gắn với sự di chuyển ; và nếu xét những cách nói như *qua lại, kể đi người lại*, thì *lại* còn chỉ sự di chuyển ngược chiều với một sự di chuyển khác. Ở *đọc lại, lại đọc a)*, thì sự "di chuyển" đã trừu tượng hơn : hành động

được tái diễn ; với *lại đọc* b), thì nét nghĩa "tái diễn" không tồn tại nữa, mà chỉ còn ý "ngược chiều". Tóm lại, trong ba câu trên, ta chỉ có một từ *lại* đa nghĩa.

#### IV – TÀI LIỆU THAM KHẢO

– Đinh Trọng Lạc (Chủ biên) – Nguyễn Thái Hoà, *Phong cách học tiếng Việt*, Sdd.

– Nguyễn Thiện Giáp (Chủ biên) – Đoàn Thiện Thuật – Nguyễn Minh Thuyết, *Dẫn luận ngôn ngữ học*, NXB Giáo dục, 1997.

– Nguyễn Anh Quế, *Hư từ trong tiếng Việt hiện đại*, NXB Khoa học xã hội, H., 1988.